

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST

Ngày: 04-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Thuý
2. Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 06 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HS ngày 15/7/2023 đối với bị cáo:

Văn Doãn H - Sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn 7, xã QG, huyện QX, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Văn Doãn Vũ và bà Nguyễn Thị Linh. Có vợ là Phạm Thị Hải. Có 01 con sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Mai Văn Vư - SN 1992 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 4, xã QG, huyện QX, tỉnh Thanh Hoá.

*** Người làm chứng:** Anh Mai Văn L - SN 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 4, xã QG, huyện QX, tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 05/4/2023, Văn Doãn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36P7-8772 đến nhà anh Mai Văn V, sinh năm 1992, ở thôn 4, xã QG, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa để hỏi nợ số tiền 10.000.000đ đồng trước đó V vay H nhưng V nói chỉ trả trước 5.000.000đ. H không đồng ý dẫn đến giữa hai bên đã xảy ra cãi nhau, sau đó H đi về. Do vẫn bức tức V về việc không trả nợ tiền, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Văn Doãn H vào bếp lấy một con dao (dạng dao tự chế dài khoảng 80cm) dắt vào xe mô tô biển kiểm soát 36P7-8772 rồi điều khiển xe mô tô đến nhà V để tiếp tục hỏi nợ nhưng không được nên giữa H và V cãi nhau. H đi ra sân lấy 01 búa đinh đi vào bàn uống nước, thấy điện thoại di động của V để trên chiếc sạc dự phòng, đặt trên bàn đá, H cầm búa đập từ trên xuống trúng vào chiếc điện thoại làm chiếc điện thoại bị vỡ, chiếc sạc dự phòng móp méo và vỡ mặt bàn đá phía dưới. H tiếp tục dùng búa đập vào mặt trên và trước của chiếc loa thùng. Sau đó, H đi ra sân, dùng búa đập vào mặt trước và ốp nhựa lóc máy bên phải xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Surius màu đỏ đen BKS 36B2-47616 rồi ném búa ở bờ sân và tiếp tục cãi nhau với V, H chạy ra xe mô tô của mình lấy con dao tự chế mang theo để đánh nhau với V, lúc này có anh Mai Văn L (anh trai V) đi làm về thấy sự việc lại can ngăn, H cầm dao điều khiển xe mô tô về nhà.

Hậu quả: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu đen, đã qua sử dụng, bị đập vỡ rời; 01 cục sạc dự phòng nhãn hiệu Microcom, đã qua sử dụng, bị móp méo hư hỏng phần vỏ; 01 mặt bàn đá kích thước 60x120 cm, đã qua sử dụng, bị vỡ; 01 loa thùng, nhãn hiệu AZP pro đã qua sử dụng, bị thùng mặt gỗ phía trên, móp méo mặt lưới bảo vệ phía trước và rách màng loa; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Surius màu đỏ đen BKS 36B2-47616 bị vỡ phần ốp nhựa đầu xe, mặt công tơ mét và vỡ phần ốp lóc máy bên phải xe.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu định giá tài sản đối với tài sản bị thiệt hại trên. Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/UBND-HĐĐGTS ngày 13/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện QX kết luận: Giá trị tài sản vụ việc cố ý làm hư hỏng tài sản xảy ra ngày 05/4/2023 tại thôn 4, xã QG, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa có giá trị được định giá là 5.530.000 đồng (năm triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSQX ngày 19/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QX truy tố bị cáo Văn Doãn H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QX giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b,i,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 20 tháng, giao bị cáo cho UBND xã QG giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện QX, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện QX, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 05/4/2023 tại thôn 4, xã QG, huyện QX, tỉnh Thanh Hoá. Doãn Văn H đã dùng búa đinh đập phá làm hư hỏng 01 điện thoại di động, 01 cục sạc dự phòng, 01 bàn đá, 01 loa thùng, 01 xe mô tô biển kiểm soát 36B2-47661 của anh Mai Văn V, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 5.530.000đ (Năm triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với kết quả tranh tụng tại phiên toà và các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Văn Doãn H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện QX và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất và mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc đập phá làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bức tức việc anh V không trả nợ đúng

hạn cho bị cáo nên bị cáo không kiềm chế được bản thân đã đập phá làm hư hỏng nhiều tài sản của anh V, gây mất trật tự an toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo từng có thời gian phục vụ trong quân đội - đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Hành vi phạm tội do bộc phát. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo mà nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Vì vậy, xử phạt tù bị cáo nhưng cho hưởng án treo, cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền nơi cư trú cũng đủ sức giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 BLHS: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, chính quyền địa phương xác nhận gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động, 01 cục sạc dự phòng, 01 mặt bàn đá, 01 loa thùng, 01 xe mô tô biển kiểm soát 36B2-47616, 01 chiếc búa, quá trình điều tra xác định anh Mai Văn V là chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho anh V là phù hợp.

- Đối với 01 con dao tự chế dài khoảng 80cm, Văn Doãn H mang đến nhà anh V với mục đích cầm để anh V lo sợ mà phải trả tiền nợ cho bị cáo, tuy nhiên

bị cáo chưa sử dụng dao. Đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 178; Điều b,i,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Điều 6; Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết.

Tuyên bố: Bị cáo Văn Doãn H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt: Văn Doãn H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã QG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo nếu trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh V đã nhận lại đủ số tài sản bị mất trộm và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế dài khoảng 80m, lưỡi dao trắng sáng dài khoảng 50cm, một cạnh sắc, một cạnh bằng, cán dao tròn dài khoảng 19cm đã cũ. Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện QX, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Quảng Xương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương.

Về án phí: Buộc bị cáo Văn Doãn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện QX;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục Thi hành án DS huyện QX;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Huyền